

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST

Ngày: 21 - 01 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nguyễn Thị Vòng.

2. Ông: Nguyễn Văn Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2018/QĐXXST-HS ngày 28/12/2018 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: NGUYỄN VĂN D; sinh ngày: 10/02/1985; tại: Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn C, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Phiên dịch; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1958; con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1957; hiện ông bà làm ruộng và trú tại: Thôn C, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; anh chị em ruột: Có 04 người, D là con thứ nhất trong gia đình; có vợ: Phạm Thị Lệ G, sinh năm: 1991, nghề nghiệp: Buôn bán, có 01 con còn nhỏ; vợ và con đều trú tại: Thôn C, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: NGUYỄN LƯƠNG Q; sinh ngày: 05/7/1983; tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: TDP x, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Lương C; sinh năm: 1946, con bà: Từ Thị N, sinh năm: 1955, Ông bà đều là hưu trí và trú tại: TDP x, phường B, TP. Đ, Quảng Bình; Anh chị em ruột: Có 3 người, Q là con thứ ba trong gia đình; có vợ: Trần Phương T, sinh năm: 1985, nghề nghiệp: Cán bộ, có một con còn

nhỏ; vợ, con đều trú tại: TDP x, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; tiền án, tiền sự: Không. *Về nhân thân*: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học đến lớp 12/12 thì tiếp tục học Đại học K Hà Nội, sau đó tốt nghiệp đại học làm nghề kinh doanh tại địa phương. Ngày 25/9/2018 bị Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc bằng hình thức cá cược thể thao.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. *Bị cáo*: TRẦN ANH N sinh ngày: 21/12/1988; tại: Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tiểu khu y, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Đầu bếp; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đình T, sinh năm: 1957, nghề nghiệp: Hưu trí; con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1966, nghề nghiệp: Nội trợ, Ông bà đều trú tại: Tiểu khu y, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; anh chị em ruột: Có 02 người, N là con thứ nhất trong gia đình; có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1996, nghề nghiệp: Nội trợ; có một con còn nhỏ; vợ con trú tại: Tiểu khu y, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; tiền án, tiền sự: Không. *Về nhân thân*: Sinh ra và lớn lên tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Được cha mẹ nuôi dưỡng, cho ăn học đến lớp 11/12 thì bỏ học ở nhà. Năm 2005 đi học nấu ăn tại trường Tổng cục D ở Huế. Năm 2006 tốt nghiệp ra trường làm nghề đầu bếp, sinh sống tại Tiểu khu y, thị trấn H. Ngày 25/9/2018 bị Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc bằng hình thức cá cược thể thao.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1988, địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Phạm Thị Lệ G, sinh năm: 1991; địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Trần Hồng S, sinh năm: 1975; địa chỉ: Tổ dân phố y, phường B, TP. Đ, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lương Duy Tuấn M, sinh năm: 1998; địa chỉ: Tổ dân phố n, phường B, TP. Đồng Hới, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Nguyễn Công K, sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Tiểu khu 1, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình; Tạm trú: Tổ dân phố n, phường B, TP. Đ, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Trương Văn Tuấn A, sinh năm: 1987; địa chỉ: Khu phố x, phường x, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Anh Lê Văn L, sinh năm: 1959; địa chỉ: Số 35 đường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Anh Hồ Phương N, sinh năm: 1998; địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện B, tỉnh

Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 ngày 11/7/2018, Nguyễn Văn D đến quán cà phê T ở số 35 đường H thuộc TDP y, phường B, thành phố Đ để phụ bán cà phê cho em trai là Nguyễn Văn S. Khoảng 01 giờ 00' ngày 12/7/2018 D gặp Nguyễn Lương Q và Trần Anh N đến xem bóng đá. Tại đây, Q rủ D và N đánh bài ăn tiền, D và N đồng ý. Cả ba người cùng vào phòng thứ 02 của quán để đánh bài, D lấy một bộ bài Tu lơ khơ loại 52 lá có sẵn trong quán để chia bài, N quy định đánh bài bằng hình thức ba cây, mỗi người đặt cược 50.000 đồng mỗi ván bài.

Cách thức chơi như sau: Dùng bộ bài tu lơ khơ 52 lá chia cho mỗi người 03 cây bài rồi cộng điểm lại, ai có số điểm cao nhất sẽ thắng, điểm cao nhất là 09 điểm. Ngoài ra, còn tính theo hình thức khác cao hơn như “sam” là 03 cây bài cùng loại với nhau, “ba tây” là 03 cây bài từ J đến K không cùng loại với nhau, “liêng” là 03 cây bài xếp theo thứ tự liền nhau và tăng dần. Cách tính xếp thứ tự cao nhất là sam, liêng, ba tây rồi đến đầu số của bài cao nhất là 9. Sau khi chia bài xong thì tất cả sẽ so bài, nếu ai cao nhất sẽ thắng tiền, nếu bài bằng điểm nhau thì tính theo chất Cơ, Rô, Chuồn, Bích.

Khoảng 01 giờ 50' D, Q, N đang đánh mỗi người đặt cược 100.000 đồng trên chiếu bạc thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 6.700.000đ, trong đó số tiền của D kẹp dưới chân dùng để đánh bạc là 3.800.000 đồng, số tiền của Q dùng để đánh bạc là 1.100.000 đồng, số tiền của N dùng để đánh bạc là 1.500.000 đồng, số tiền thu tại ván bài là 300.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ đã thu giữ 01 bộ bài tu lơ khơ 52 lá, số tiền dùng để đánh bạc 6.700.000 đồng; Thu giữ số tiền 15.600.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu đen của D; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S và 01 điện thoại hiệu Philip màu đen của Q, 01 điện thoại Oppo F1 màu vàng và số tiền 60.000đ của N.

Tại bản cáo trạng số 67/THQCT-KSĐT-TA ngày 28 tháng 11 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Lương Q và Trần Anh N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xử kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo khi áp dụng hình phạt.

Áp dụng khoản 1, Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 (riêng 2 bị cáo Q và D áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015 : xử phạt tiền

Nguyễn Văn D 30 đến 40 triệu đồng; Nguyễn Lương Q 30 đến 40 triệu đồng; Trần Anh N 30 đến 40 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.700.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tu lơ kho 52 lá. Tiếp tục tạm giữ của Nguyễn Văn D số tiền 15.600.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu đen; tiếp tục tạm giữ của Nguyễn Lương Q 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S và 01 điện thoại hiệu Philip màu đen, tiếp tục tạm giữ của Trần Anh N 01 điện thoại Oppo F1 màu vàng và số tiền 60.000 đồng để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thi hành án.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Lương Q, Trần Anh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Lương Q, Trần Anh N khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, tang vật chứng đã được thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 12/7/2018 tại phòng thứ hai của quán cà phê T ở số 35 đường H thuộc TDP y, phường B, thành phố Đ, lực lượng cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã phát hiện bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Văn D, Nguyễn Lương Q và Trần Anh N đang đánh bài ăn tiền với nhau bằng hình thức "3 cây". Tại ván bài D, Q, N đang đánh mỗi người đặt cược 100.000 đồng trên chiếu bạc thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ thu giữ tại chiếu bạc số tiền 6.700.000 đồng và 01 bộ bài tu lơ kho 52 quân, trong đó số tiền thu tại ván bài là 300.000 đồng; số tiền của D kẹp dưới chân dùng để đánh bạc là 3.800.000 đồng, số tiền của Q dùng để đánh bạc là 1.100.000 đồng, số tiền của N dùng để đánh bạc là 1.500.000 đồng.

Hành vi tụ tập sát phạt ăn thua nhau bằng tiền trái phép của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 6.700.000 đồng, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố các bị cáo

Nguyễn Văn D, Nguyễn Lương Q, Trần Anh N về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn công cộng, trật tự công cộng. Đánh bạc là tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm băng hoại đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội. Hành vi của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, các bị cáo đều là những người trưởng thành, cũng nhận thức được rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Nên cần xử các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, thấy rằng: Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Các bị cáo nhất thời phạm tội, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau trong quá trình thực hiện tội phạm. Bị cáo Q là người cù rử, khởi xướng nhưng D và N cũng nhanh chóng đồng ý và thỏa thuận đưa ra hình thức chơi, số tiền ăn thua mỗi ván, Q có số tiền dùng vào việc đánh bạc ít hơn. Các bị cáo đều là người thực hành tội phạm tích cực từ đầu cho đến khi bị bắt, vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do đó cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Q có bố là người có công lao trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ tính chất vụ án, vai trò các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, hội đồng xét xử thấy áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo là đủ tác dụng giáo dục.

Ngoài hành vi bị truy tố xét xử, trong cùng thời điểm, địa điểm phạm tội Nguyễn Lương Q và Trần Anh N đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá với chủ quán Nguyễn Văn S nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an thành phố Đồng Hới đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với anh Nguyễn Văn S chủ quán Cà phê bóng đá là địa điểm mà các bị cáo tổ chức đánh bạc, quá trình đánh bạc anh S không biết nên không phạm tội. Tại phiên tòa hôm nay cũng cần nhắc nhở để rút kinh nghiệm nâng cao ý thức pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét 01 bộ bài tu lơ khơ 52 quân đã dùng đánh bạc không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 6.700.000 đồng các bị cáo sử dụng

vào đánh bạc đã thu giữ trên chiếu bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Riêng số tiền 15.600.000 đồng thu giữ trong người của D, 60.000 đồng của N giao nộp và điện thoại của các bị cáo bị thu giữ không dùng vào việc đánh bạc cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Lương Q, Trần Anh N phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với Nguyễn Văn D số tiền 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với Nguyễn Lương Q số tiền 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với Trần Anh N số tiền 30.000.000 đồng.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tu lơ khơ 52 lá, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.700.000 đồng.

- Tiếp tục tạm giữ của Nguyễn Văn D số tiền 15.600.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu đen; của Nguyễn Lương Q 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng và 01 điện thoại hiệu Philip màu đen; của Trần Anh N 01 điện thoại Oppo F1 màu vàng đồng và số tiền 60.000 đồng để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thi hành án.

(Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới; có đặc điểm, số lượng theo như Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 06/12/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 06/12/2018 do Công an thành phố Đồng Hới nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

3 . Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Xử buộc Nguyễn Văn D, Nguyễn Lương Q, Trần Anh N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Hồng Sơn